

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI
TRƯỜNG-BAN TỔ
CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH
PHỦ

Số:
05/2002/TTLT/BKHCNMT-
BTCCBCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 2002

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

*Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý khoa học,
công nghệ và môi trường ở địa phương.*

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 27 tháng 12 năm 1993;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 181/CP ngày 09 tháng 11 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 12/2001/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2001 của Chính phủ về việc tổ chức lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý khoa học, công nghệ và môi trường ở địa phương như sau:

I. CƠ QUAN QUẢN LÝ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG Ở TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Cơ quan quản lý về khoa học, công nghệ và môi trường ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

A. CHỨC NĂNG CỦA SỞ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về chuyên môn, nghiệp vụ.

B. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Nghiên cứu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc cụ thể hóa các chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và môi trường vào điều kiện của địa phương;
2. Xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nhiệm vụ, chương trình và kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường của địa phương phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
3. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành và các tổ chức khoa học và công nghệ của địa phương xây dựng kế hoạch nghiên cứu, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; tổ chức xác định các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ và tuyển chọn cá nhân, tổ chức chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ;
4. Quản lý các hoạt động chuyển giao công nghệ, tham gia thẩm định về công nghệ và môi trường đối với các dự án đầu tư quan trọng trong tỉnh. Theo dõi, hướng dẫn việc đánh giá trình độ công nghệ trong các tổ chức kinh tế của tỉnh;
5. Lập kế hoạch kiểm tra và đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường tại địa phương theo quy định của pháp luật. Theo dõi, phối hợp với các ngành thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong phạm vi tỉnh. Chủ trì thẩm định hoặc nhận xét các báo cáo đánh giá tác động môi

- trường của các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của tỉnh. Kiểm tra, theo dõi diễn biến môi trường tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
6. Quản lý công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật và sự phân cấp của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
 7. Quản lý các hoạt động sáng kiến, bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
 8. Xây dựng, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thông tin tư liệu khoa học, công nghệ và môi trường trên địa bàn tỉnh;
 9. Quản lý về an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh;
 10. Kiểm tra, thanh tra các tổ chức và cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh trong việc chấp hành chính sách, luật pháp về khoa học, công nghệ và môi trường theo quy định của pháp luật. Xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và môi trường. Tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;
 11. Xét và cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho các tổ chức nghiên cứu và phát triển thuộc mọi thành phần kinh tế trong tỉnh theo phân cấp và quy định của Nhà nước;
 12. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
 13. Quản lý các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Sở;
 14. Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan quản lý khoa học, công nghệ và môi trường ở cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
 15. Hướng dẫn xây dựng, lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ khoa học, công nghệ và môi trường của tỉnh;